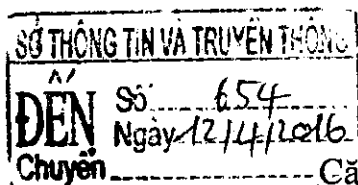


## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU



Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Lai Châu về việc thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm, giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020.

*(Có Chương trình hành động kèm theo)*

**Điều 2.** Căn cứ các nội dung Chương trình hành động này, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố cụ thể hóa thành các giải pháp, biện pháp chỉ đạo và tổ chức thực hiện phù hợp với từng ngành, địa phương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng Thương mại & Công nghiệp Việt Nam;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo, C.viên các khối;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đỗ Ngọc An



Lai Châu, ngày 11 tháng 4 năm 2016

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

### Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020

(Kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Lai Châu)

Giai đoạn 2011 - 2015, được sự quan tâm, tạo điều kiện của các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh Lai Châu đã ban hành nhiều cơ chế chính sách, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư, tạo môi trường đầu tư và sản xuất kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) như: rà soát, sửa đổi chính sách thu hút, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh; cải cách hành chính, trong đó tập trung rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết; tổ chức Hội thảo cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lai Châu,... Kết quả chỉ số PCI của tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 theo Báo cáo công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam được thể hiện như sau:

T T	Chỉ số	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		Ghi chú
		Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	
1	Gia nhập thị trường	9.06	10	9.22	7	7.81	21	7.71	55	8.53	27	
2	Tiếp cận đất đai	7.02	20	4.82	62	6.5	42	5.36	52	5.83	38	
3	Tính minh bạch	5.45	49	5.51	49	4.45	63	5.62	53	5.69	52	
4	Chi phí thời gian	7.04	23	4.99	51	7.11	15	5.58	56	6.34	41	
5	Chi phí không chính thức	7.59	18	5.62	54	7.57	12	3.55	61	3.65	61	
6	Tính năng động	4.04	42	4.47	38	6.58	9	3.81	53	5.56	9	

T T	Chỉ số	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015		Ghi chú
		Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	
7	Hỗ trợ doanh nghiệp	3.17	43	2.31	62	4.25	57	5.32	47	4.64	62	
8	Đào tạo lao động	4.73	36	4.58	46	4.92	53	4.69	58	4.91	54	
9	Thiết chế pháp lý	6.68	4	3.85	22	6.74	4	5.3	48	5.79	35	
10	Cạnh tranh bình đẳng					7.18	7	3.82	59	5.24	22	Năm 2007-2012 chưa có
	PCI	60.36	26	52.47	55	55.78	47	50.6	62	52.77	61	
	Nhóm xếp hạng	Tốt		Trung bình		Trung bình		Thấp		Thấp		

Căn cứ kết quả xếp hạng trên cho thấy: PCI năm 2011 tỉnh Lai Châu đứng ở vị trí cao so với cả nước (*đứng thứ 26/63 tỉnh, thành phố*) và nằm trong nhóm xếp hạng tốt, tuy nhiên từ năm 2012 đến nay có sự sụt giảm mạnh, đặc biệt là năm 2014 đạt 50,6 điểm (*đứng thứ 62/63 tỉnh, thành phố*) giảm 9,76 điểm và 36 bậc so với năm 2011, đến năm 2015 đạt 52,77 điểm (*đứng thứ 61/63 tỉnh, thành phố*). Cụ thể:

- Có 01 chỉ số thành phần tăng điểm và tăng vị trí xếp hạng: Chỉ số tính năng động đạt 5,56 điểm, xếp thứ 9/63, tăng 33 bậc và 1,52 điểm.

- Có 02 chỉ số thành phần tăng điểm nhưng giảm về vị trí xếp hạng: Chỉ số tính minh bạch tăng 0,24 điểm nhưng xếp hạng 52/63, giảm 3 bậc; chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp tăng 1,47 điểm nhưng xếp hạng 62/63, giảm 19 bậc; chỉ số đào tạo lao động tăng 0,18 điểm nhưng xếp hạng 54/63, giảm 18 bậc.

- Có 06 chỉ số thành phần giảm về cả vị trí xếp hạng và điểm số: Chỉ số gia nhập thị trường xếp thứ 27/63, giảm 17 bậc và 0,53 điểm; chỉ số tiếp cận đất đai xếp thứ 38/63, giảm 18 bậc và 1,19 điểm; chỉ số chi phí thời gian xếp thứ 41/63, giảm 18 bậc và 0,7 điểm; chỉ số chi phí không chính thức xếp thứ 61/63, giảm 43 bậc và 3,94 điểm; chỉ số thiết chế pháp lý xếp thứ 35/63, giảm 31 bậc và 0,89 điểm.

Như vậy trong giai đoạn 2011-2015, môi trường kinh doanh của tỉnh có cải thiện đáng kể, được cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận và đánh giá cao như: môi trường kinh doanh minh bạch hơn, chính quyền tỉnh năng động hơn, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục có cải thiện, tình hình kinh doanh của cộng đồng Doanh nghiệp trong tỉnh có nhiều khởi sắc.

Bên cạnh các kết quả đạt được, công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách hành chính vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, nhiều nội dung cần được cải cách để đáp ứng kỳ vọng của cộng đồng Doanh nghiệp: môi trường kinh doanh cần bình đẳng hơn; việc tiếp cận đất đai cần thuận lợi hơn; chi phí không chính thức cần được giảm thiểu; môi trường cần minh bạch, thông thoáng hơn; chất lượng nguồn nhân lực cần tiếp tục được nâng cao.

Nguyên nhân chủ yếu là do nhận thức của các cấp, các ngành chưa đầy đủ về nội dung, mục đích, ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; chưa xây dựng được một chương trình, kế hoạch và giải pháp hành động tổng thể, cũng như công tác kiểm tra, đánh giá việc cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh; chất lượng, tinh thần trách nhiệm, sự linh hoạt của đội ngũ cán bộ, công chức còn chưa cao; công tác cải cách hành chính vẫn còn hạn chế.

Để góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), UBND tỉnh Lai Châu ban hành Chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

## **I. MỤC TIÊU**

Xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi hơn cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện điểm số và vị trí xếp hạng các chỉ số thành phần, nâng dần vị trí xếp hạng PCI của tỉnh. Nâng cao chất lượng quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước, công tác cải cách hành chính, chất lượng đội ngũ cán bộ nhằm xây dựng nền công vụ và đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong thời gian tới. Từ năm 2016 phấn đấu nằm trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành trung bình; năm 2018 trở đi duy trì ổn định nằm trong nhóm các tỉnh có chất lượng điều hành khá trở lên, trong đó tập trung cải thiện tính minh bạch trên tất cả các lĩnh vực cải cách.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chung**

- Thành lập Ban chỉ đạo về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh để tập trung chỉ đạo.

- Tăng cường nhận thức các cấp, các ngành về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kỷ luật, kỷ

cương, công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra trong thực hiện thủ tục hành chính và công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các cấp chính quyền.

- Các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tạo mọi thuận lợi và giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân; công khai minh bạch thủ tục hành chính, thời gian giải quyết trên mạng Internet và niêm yết đồng bộ, thống nhất tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; đặc biệt là đối với một số lĩnh vực khi thực hiện thủ tục hành chính doanh nghiệp gặp nhiều phiền hà như: thuế, phí, lệ phí; đất đai; thanh toán qua kho bạc,...

- Tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Quan tâm hơn nữa đến các Doanh nghiệp vừa và nhỏ, nhất là nhóm doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực xây dựng, thương mại, dịch vụ, tiếp tục nâng cao vai trò của Hội doanh nghiệp trẻ của tỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho từng chỉ số thành phần**

### **2.1. Giảm chi phí gia nhập thị trường của doanh nghiệp**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Sở Kế hoạch & Đầu tư.

b. Nhiệm vụ:

- *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*: Kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần, thái độ, trách nhiệm, thay đổi cung cách phục vụ doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp trong việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thông tin, kiến nghị của doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; niêm yết công khai 100% các thủ tục và phí, lệ phí tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- *Sở Kế hoạch & Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước, các sở, ngành liên quan*:

+ Tiếp tục thực hiện quy định thời gian cấp phép thành lập Doanh nghiệp không quá 03 ngày làm việc; rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục đăng ký thành lập, thay đổi, bổ sung: Đăng ký doanh nghiệp, thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.



+ Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014; Luật Doanh nghiệp năm 2014.

+ Phổ biến Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của luật; công bố đầy đủ các quy định về điều kiện kinh doanh, lĩnh vực đầu tư có điều kiện, các thủ tục hành chính,... trên trang thông tin điện tử tổng hợp của sở; thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ chính sách thu hút, ưu đãi đầu tư theo quy định hiện hành.

+ Thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp quản lý doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong việc theo dõi, hỗ trợ cho doanh nghiệp.

+ Triển khai việc thực hiện chữ ký số của doanh nghiệp (*khi có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương*).

- *Sở Tài nguyên & Môi trường*: Thực hiện rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa thủ tục hành chính, từng bước rút ngắn thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

## **2.2. Triển khai các giải pháp để tiếp cận đất đai thuận lợi hơn**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối.
- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

b. Nhiệm vụ:

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan:

+ Xây dựng trình UBND tỉnh ban hành bảng giá đất, giá đất cụ thể tại địa phương đảm bảo sát với giá thị trường, phù hợp với từng mục đích sử dụng và công bố, công khai bảng giá đất theo quy định.

+ Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính về lĩnh vực đất đai, môi trường, trong đó tập trung rà soát các thủ tục hành chính về đất đai, kịp thời tham mưu đề xuất UBND tỉnh sửa đổi cho phù hợp với Luật Đất đai năm 2013 và tình hình thực tế tại địa phương.

+ Công khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh, cấp huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, tạo sự bình đẳng cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận đất đai phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Tiếp tục thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phần đầu tỷ lệ diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt trên 92% từ năm 2016, trong đó tập trung đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân, hộ gia đình.

+ Sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Phát triển quỹ đất một cấp đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ.

+ Tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, thống nhất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Sở Tài chính:

+ Công bố các loại giá đất trên địa bàn tỉnh.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tiếp tục công bố và giới thiệu danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020 trên các tài liệu, tạp chí, báo - đài, cổng thông tin và các trang thông tin điện tử.

### ***2.3. Nâng cao tính minh bạch và tiếp cận thông tin***

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối.

- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Sở Thông tin và Truyền thông.

b. Nhiệm vụ:

- *Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:*

+ Đảm bảo cập nhật, đăng tải đầy đủ các thông tin liên quan chỉ đạo điều hành, cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp lên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

+ Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế tỉnh Lai Châu giai đoạn 2015 - 2020” (ban hành kèm theo Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

+ Phối hợp với sở Tư pháp kiểm tra việc công bố các thủ tục hành chính (gồm hồ sơ yêu cầu, hồ sơ, trình tự, thời gian, chi phí) trên trang thông tin điện tử của các cơ quan.

+ Thành lập đoàn kiểm tra hiện trạng, đánh giá hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố. Xây dựng kế hoạch và giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng hoạt động của cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thông tin điện tử của các đơn vị đảm bảo công khai, minh bạch và dễ hiểu, dễ tra cứu.

+ Chủ trì cùng các sở, ngành tăng cường kêu gọi đầu tư, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành TW sớm triển khai dự án “*Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2016-2020*”.

+ Chỉ đạo các cơ quan báo chí tổ chức có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách mới đến doanh nghiệp và người dân.

- *Cục Thuế tỉnh*: Công khai, minh bạch các chính sách về thuế; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn chính sách thuế. Xây dựng chế độ trách nhiệm cụ thể đối với từng vị trí công tác, ban hành bộ quy tắc ứng xử và thái độ phục vụ của công chức ngành thuế tỉnh; thực hiện nghiêm minh kỷ cương, kỷ luật tài chính; tuân thủ nghiêm chỉnh các quy trình nghiệp vụ thuế; không yêu cầu người nộp thuế cung cấp bổ sung các hồ sơ ngoài quy định. Thường xuyên tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận ý kiến về giải quyết các thủ tục thuế liên quan đến doanh nghiệp.

- *Sở Tài chính*: Tiếp tục thực hiện tốt việc công khai về dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, đảm bảo 100% các tài liệu về ngân sách được công bố ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ DN trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*: Đảm bảo công khai 100% các dự án quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH, quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt tạo điều kiện các doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận thông tin cần thiết về các tiềm năng, cơ hội đầu tư, kinh doanh và định hướng phát triển kinh tế - xã hội, định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực; công khai bộ thủ tục hành chính công thuộc lĩnh vực ngành phụ trách trên trang thông tin điện tử của ngành mình.

- *Đẩy mạnh vai trò của hội doanh nghiệp trẻ của tỉnh* trong quá trình xây dựng các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, chính sách, quy định của tỉnh, đồng thời phát huy vai trò làm cầu nối giữa doanh nghiệp với chính quyền, giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp.

#### **2.4. Giảm chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:



- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Văn phòng UBND tỉnh.

b. Nhiệm vụ:

- *Văn phòng UBND tỉnh*: Rà soát, sửa đổi các quy định, quy trình và thời gian xử lý văn bản của lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh theo hướng giảm thời gian xử lý văn bản, bãi bỏ những khâu không cần thiết; kịp thời đề xuất lãnh đạo UBND tỉnh giao nhiệm vụ cho các ngành triển khai các văn bản của Trung ương khi có văn bản đến. Rà soát, hoàn thiện các quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo dễ hiểu và dễ khai thác thông tin.

- *Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*:

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh; theo dõi, kiểm tra, đánh giá, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm và ứng xử, đảm bảo 100% cán bộ thực thi nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính giải quyết công việc hiệu quả và thân thiện; xử lý nghiêm cán bộ, công chức làm không đúng quy chế một cửa, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

+ Tiếp tục thực hiện các biện pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và các cơ quan, đơn vị.

- *Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*: Tập trung vào đơn giản các thủ tục hành chính; đảm bảo thống nhất về công bố, niêm yết thủ tục hành chính, công khai 100% các khoản phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính trên phạm vi toàn tỉnh.

- *Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*: Rà soát, kiểm tra, đánh giá, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công văn trên môi trường mạng.

- *Thanh tra tỉnh*: Chủ trì phối hợp với Thanh tra các sở, ban, ngành, địa phương thành lập các đoàn thanh tra liên ngành có phạm vi, nội dung thanh tra rộng, tránh chồng chéo; phối hợp chặt chẽ, thống nhất chương trình thanh tra hàng năm đối với các doanh nghiệp đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra và phòng chống tham nhũng. Chủ trì xử lý chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa thanh tra các sở, giữa thanh tra sở với thanh tra huyện.

- *Sở Tài chính*: Đề xuất các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ quyết toán vốn đầu tư nhằm tiếp tục giảm thời gian thực hiện so với hiện nay, nhất là khâu lập hồ sơ quyết toán của các Chủ đầu tư và thẩm tra quyết toán tại Phòng Tài chính - Kế hoạch của các huyện, Thành phố.

- *Cục Thuế tỉnh*: Đẩy mạnh áp dụng kê khai thuế điện tử trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về nộp thuế; rà soát quy trình, hồ sơ, thủ tục nộp thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục khai thuế, nộp thuế của doanh nghiệp.

- *Hội Doanh nghiệp trẻ tỉnh*: Tăng cường tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật của Nhà nước, phấn đấu hàng năm trên 50% doanh nghiệp dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật của nhà nước.

- *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*:

+ Thực hiện nghiêm quy định về thời gian trong giải quyết các thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, địa phương. Đề xuất các thủ tục cắt giảm thời gian thực hiện, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

+ Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật của Nhà nước, các chính sách của tỉnh, tạo điều kiện doanh nghiệp tìm hiểu và thực hiện.

## **2.5. Giảm chi phí không chính thức**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Sở Nội vụ.

b. Nhiệm vụ:

*Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố*:

- Công khai, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ các khoản thu phí, lệ phí theo đúng quy định; nghiêm cấm tự ý đặt ra và buộc doanh nghiệp phải nộp các khoản ngoài quy định hoặc tự đặt ra một số điều kiện ràng buộc trong việc giải quyết các thủ tục có liên quan đến doanh nghiệp.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, chấn chỉnh công vụ, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, nhân viên có vi phạm, nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Cơ quan, cá nhân nào bị phản ánh và xác minh đúng sự thực, cá nhân và người đứng đầu cơ quan đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và sẽ được đăng tải công khai danh tính, hành vi trên các phương tiện thông tin đại chúng và xử lý theo quy định.

## **2.6. Chỉ số cạnh tranh bình đẳng**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách.

- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Văn phòng UBND tỉnh.

b. Nhiệm vụ:

Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc: tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ; tiếp cận đất đai; tiếp cận nguồn vốn, các khoản tín dụng; cấp phép khai thác khoáng sản; giải quyết các vấn đề khó khăn; cơ chế chính sách và giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Phát hiện, điều tra kịp thời, xử lý nghiêm minh và giải quyết thỏa đáng các khiếu nại đối với các vụ việc vi phạm cạnh tranh theo quy định của pháp luật, góp phần tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng.

## ***2.7. Nâng cao tính năng động và tiên phong của Lãnh đạo tỉnh***

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh.

- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ (phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

b. Nhiệm vụ:

- Văn phòng UBND tỉnh: Tăng cường công tác theo dõi, tổng hợp ý kiến chỉ đạo, ý kiến cử tri, cập nhật kết quả chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trên trang thông tin điện tử tỉnh.

- Sở Nội vụ: Rà soát sửa đổi, hoàn thiện Đề án tổng thể sắp xếp vị trí, việc làm, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu đến năm 2020 theo hướng phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu UBND tỉnh chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Lai Châu năm 2016 diễn ra thuận lợi, đạt kết quả cao nhất, nhằm tăng cường quảng bá tiềm năng - thế mạnh, hình ảnh miền đất, con người của tỉnh Lai Châu cũng như cơ hội đầu tư - kinh doanh của tỉnh tới cộng đồng doanh nghiệp ở trong và ngoài nước.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố:

+ Lãnh đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu các văn bản, chính sách thuộc lĩnh vực mình phụ trách, năng động, nhạy bén và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các chính sách, cơ chế hiện hành phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo hướng tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển; giải quyết kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

+ Nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành về vai trò, ý nghĩa và vai trò của việc cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành. Trước mắt, cần tập trung tổ chức triển khai có hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động.

+ Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức xử lý công việc chủ động, nhanh chóng, tránh tình trạng trễ hạn, đùn đẩy trách nhiệm hoặc có thái độ ỷ lại, chờ giải quyết của cấp trên.

## **2.8. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối.
- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Sở Công thương, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Ban Quản lý cửa khẩu Ma Lù Thàng, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh và một số cơ quan khác có chức năng hỗ trợ doanh nghiệp.

b. Nhiệm vụ:

- Khuyến khích thành lập doanh nghiệp, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh doanh cho doanh nghiệp như: tìm kiếm thông tin thị trường, tư vấn về pháp luật, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh, xúc tiến thương mại, các dịch vụ liên quan đến công nghệ; đào tạo về kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh, phần đầu hàng năm trên 60% DN sử dụng dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường, dịch vụ tư vấn về pháp luật, dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh, dịch vụ xúc tiến thương mại.

- *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh:*

+ Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn trong thực hiện các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng trong tiếp cận tín dụng ngân hàng, nhất là việc kiểm tra, giám sát thực hiện bình đẳng trong quan hệ tín dụng giữa các doanh nghiệp.

+ Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong các giao dịch hành chính với NHNN chi nhánh tỉnh; chỉ đạo, đôn đốc và giám sát các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng.

- *Sở Kế hoạch & Đầu tư*: Kết nối thông tin chặt chẽ với doanh nghiệp nhằm tiếp nhận và tham mưu UBND tỉnh giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- *Sở Công thương*: Tăng cường tổ chức các hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hỗ trợ nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm đối tác kinh doanh, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, cung cấp thông tin, tư vấn miễn phí các thủ tục, chính sách ưu đãi đầu tư,... tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận, tìm kiếm dịch vụ hỗ trợ.

- *Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh*: Tổ chức tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp thành viên tăng cường thực hiện việc kê khai thuế điện tử qua mạng; thường xuyên nắm bắt, tiếp nhận thông tin cần trợ giúp từ các doanh nghiệp thành viên để sớm có biện pháp, dịch vụ hỗ trợ cần thiết hoặc đề xuất, kiến nghị tỉnh xem xét, giải quyết.

- *Sở Khoa học và Công nghệ*: Tích cực phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu sản phẩm, nâng cao chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ các Doanh nghiệp trong việc đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

- *UBND các huyện, Thành phố*: Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn, rà soát công tác giải phóng mặt bằng để giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc trong khâu GPMB, nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án...

## **2.9. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn lao động**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối.
- Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

b. Nhiệm vụ:

- *Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ sau:*



+ Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện sắp xếp, phát triển quy mô hợp lý, tăng cường năng lực của các cơ sở đào tạo nghề. Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 (Đề án 1956); đề án đào tạo 3 nghề trọng điểm của tỉnh; đào tạo nghề phải phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhu cầu của thị trường, đẩy mạnh đào tạo nghề từ ngắn hạn sang dài hạn. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Trung tâm tư vấn giới thiệu việc làm tỉnh, tổ chức tốt các hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin về thị trường lao động và giới thiệu việc làm cho người lao động. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh, kết nối với các tỉnh trên cả nước, trước hết là các tỉnh giáp ranh. Phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 50%; hàng năm trên 60% DN sử dụng dịch vụ giới thiệu việc làm.

+ Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, rà soát đánh giá tình hình tuyển dụng và sử dụng lao động trong các Doanh nghiệp.

- *Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:*

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục, đào tạo; trong đó tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo, thực hiện tốt định hướng học nghề, phân luồng học sinh cho phù hợp.

+ Rà soát, hoàn thiện các thủ tục, điều kiện thành lập, hoạt động đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo (*công lập và ngoài công lập*); tăng cường công tác quản lý nhà nước về đào tạo đối với các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh.

+ Thực hiện sắp xếp, phát triển quy mô hợp lý các cơ sở giáo dục; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đào tạo đối với các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- *Sở Kế hoạch và Đầu tư:* Phối hợp với các sở, ngành, huyện, thành phố xây dựng “Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực” thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XIII của tỉnh.

- *Sở Nội vụ:* chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ, công chức.

## **2.10. Chỉ số thiết chế pháp lý**

a. Chỉ đạo và theo dõi tình hình thực hiện:

- Lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối;

- Cơ quan chịu trách nhiệm chính theo dõi: Sở Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

b. Nhiệm vụ:

- *Sở Tư pháp có trách nhiệm:*

+ Rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành tại các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh theo quy định.

+ Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị tuân thủ các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính; thống kê các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ.

+ Tăng cường quản lý Đoàn Luật sư, tổ chức công chứng, tổ chức tư vấn pháp lý trong việc hỗ trợ và tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp.

+ Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền và thi hành Luật Phá sản năm 2014, Luật Tố tụng dân sự (sửa đổi). Rà soát các thủ tục hành chính tư pháp; đơn giản thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp thương mại thông qua Tòa án xuống còn tối đa 200 ngày.

- *Tòa án nhân dân tỉnh:*

+ Thực hiện các giải pháp hạn chế tình trạng chi phí không chính thức trong quá trình giải quyết tranh chấp, giải quyết vụ án. Xét xử 100% các vụ kiện kinh tế theo đúng pháp luật; thể hiện tính công bằng và nghiêm minh trong quá trình xét xử; bảo đảm Tòa án các cấp của tỉnh xử lý các vụ kiện kinh tế nhanh chóng và phán quyết của tòa án được đảm bảo thi hành.

+ Công bố công khai các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và quy định rõ thời gian giải quyết các vụ việc; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc lập thủ tục, hồ sơ khiếu nại, giải quyết tranh chấp.

- *Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, Thành phố:* Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ để khắc phục sự nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với doanh nghiệp, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Công khai số điện thoại đường dây nóng để các cá nhân và doanh nghiệp có thể phản ánh các vi phạm, các hiện tượng nhũng nhiễu trong giải quyết các thủ tục hành chính. Thực hiện tốt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí.

### **3. Tổ chức thực hiện**

(1). Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai chương trình hành động nhằm cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh trong lĩnh vực, địa bàn quản lý, phân công người chịu trách nhiệm từng phần việc theo kế hoạch đề ra.

(2). Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm quán triệt, phổ biến kế hoạch hành động đến toàn bộ cán bộ, công chức trong cơ quan trong vòng 01 tháng kể từ khi chương trình hành động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lai Châu được UBND tỉnh phê duyệt.

(3). Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Lai Châu, Báo Lai Châu: Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến chương trình hành động này đến tất cả các cấp, các ngành; kịp thời phản ánh những khó khăn trong môi trường kinh doanh tại tỉnh trên các phương tiện thông tin truyền thông, nhằm cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và người dân, đồng thời tăng cường hiệu quả của việc giám sát xã hội.

(4). Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh phổ biến kế hoạch tới hội viên và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh thường xuyên tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của các hội viên và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong sản xuất kinh doanh và đề xuất giải pháp tới Ban Chỉ đạo PCI, lãnh đạo UBND tỉnh để có phương án giải quyết kịp thời.

(5). Ban chỉ đạo PCI của tỉnh đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, các địa phương thực hiện kế hoạch; tổ chức kiểm tra theo định kỳ và đột xuất để đảm bảo việc thực hiện được nghiêm túc, đồng bộ trên toàn địa bàn tỉnh.

(6). Các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của đơn vị mình 6 tháng, hàng năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh. Thời hạn báo cáo thực hiện theo quy định về chế độ thông tin, báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hàng năm.

(7). Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ của chương trình hành động được phân công cho các sở, ban, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đỗ Ngọc An